

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2020/HS-PT

Ngày 11-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Lập

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Bà Phạm Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thao – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 95/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 do có kháng cáo của các bị cáo Trần Văn Th, Trần Văn D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2020/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Trần Văn Th**, sinh năm 1987 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 9, xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị B; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 07 tháng 02 năm 2020 đến ngày 10 tháng 02 năm 2020 chuyển tạm giam; ngày 03 tháng 4 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh; có mặt.

2. **Trần Văn D**, sinh năm 1992 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 9, xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D và bà Lý Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13 tháng 01 năm 2020 đến ngày 16 tháng 01 năm 2020 chuyển tạm giam; ngày 03 tháng 4 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12 tháng 01 năm 2020, Công an xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng phát hiện Trần Văn D có hành vi tàng trữ hàng cấm (nghỉ là pháo nổ) tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn C, xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng. Tiến hành kiểm tra Công an xã LK đã thu giữ 01 ba lô màu đen bên trong chứa 04 hình hộp lập phương đều có kích thước 14,5x14,5x14,5cm bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài (nghỉ là pháo nổ) và 04 túi nilon màu đen bên trong chứa nhiều vật dạng hình bóng đèn điện tròn có gắn dây màu xanh (nghỉ là pháo nổ) trên võng xe mô tô biển kiểm soát 16P1 - 8111 của Trần Văn D, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của Trần Văn D và tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 16P1 - 8111 của Trần Văn D. Công an xã LK đã đưa Trần Văn D và vật chứng về trụ sở cơ quan Công an giải quyết. Tại cơ quan Công an, Trần Văn D khai nguồn gốc số pháo bị thu giữ là của Trần Văn Th (là anh họ Trần Văn D) nhờ Trần Văn D mang từ nhà anh Trần Văn Đ, sinh năm 1983 ở Thôn 9, xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng (là anh ruột Trần Văn Th) đi bán.

Khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực có liên quan của Trần Văn D và Trần Văn Th tại Thôn 9, xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng đều không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực có liên quan của Trần Văn Đ tại Thôn 9, xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ tại dưới cổng ngằm trong vườn nhà anh Trần Văn Đ 01 bao tải dứa màu vàng bên trong chứa 02 hộp hình lập phương kích thước 14,5x14,5x14,5cm bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài (nghỉ là pháo nổ); 78 vật dạng hình bóng đèn điện tròn chiều cao 4,5cm bên ngoài bọc giấy và có gắn dây màu xanh (nghỉ là pháo nổ) và 01 túi nilon đựng các vật hình trụ tròn vỏ bằng giấy màu đỏ được liên kết với nhau thành tràng dài (nghỉ là pháo nổ). Cách vị trí thu giữ vật chứng trên khoảng 6m cũng ở dưới cổng ngằm tiếp tục thu giữ 01 thùng giấy cactong bên trong chứa 70 vật dạng hình bóng đèn điện tròn, chiều cao 4,5cm bên ngoài bọc giấy, có gắn dây màu xanh (nghỉ là pháo nổ) và 01 hình hộp lập phương kích thước 19x19x17cm bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài (nghỉ là pháo nổ). Tổng khối lượng đồ vật thu giữ tại nhà Trần Văn Đ là 12,5kg.

Kết luận giám định số 10/KLGD ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 04 khối hình hộp lập phương 14,5x14,5x14,5cm ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong có 36 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau bởi dây cháy chậm thu giữ trên võng xe mô tô biển kiểm soát 16P1 - 8111 của Trần Văn D có tổng khối lượng 5,6kg là pháo, có chứa thuốc pháo nổ (có đặc tính của pháo nổ), khi đốt hoặc kích thích, pháo trong các ống bay lên cao liên tiếp, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu. Các vật dạng

hình bóng đèn điện tròn, một đầu gắn dây màu xanh thu giữ trên vòng xe mô tô biển kiểm soát 16P1 - 8111 của Trần Văn D có tổng khối lượng 2,3kg là pháo, có chứa thuốc pháo nổ (có đặc tính của pháo nổ), khi đốt hoặc bị kích thích pháo trong ống dẫn hướng, pháo bay lên cao, gây tiếng nổ và ánh sáng màu.

Kết luận giám định số 11/KLGD ngày 15 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 02 khối hình hộp lập phương 14,5x14,5x14,5cm ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong có 36 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau bởi dây cháy chậm và 01 khối hình hộp chữ nhật kích thước 19x19x17cm ngoài bọc giấy nhiều màu sắc bên trong có 49 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau bởi dây cháy chậm thu giữ tại dưới cống ngầm trong vườn nhà anh Trần Văn Đ có tổng khối lượng 5,5kg là pháo, có chứa thuốc pháo nổ (có đặc tính của pháo nổ), khi đốt hoặc kích thích, pháo trong các ống bay lên cao liên tiếp, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu. Các vật dạng hình bóng đèn điện tròn, một đầu gắn dây màu xanh thu giữ tại dưới cống ngầm trong vườn nhà anh Trần Văn Đ có tổng khối lượng 4,6kg là pháo, có chứa thuốc pháo nổ (có đặc tính của pháo nổ), khi đốt hoặc bị kích thích pháo trong ống dẫn hướng, pháo bay lên cao, gây tiếng nổ và ánh sáng màu. Các vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy màu đỏ được liên kết với nhau thành tràng thu giữ tại dưới cống ngầm trong vườn nhà anh Trần Văn Đ có tổng khối lượng 2,4kg là pháo nổ, khi đốt pháo nổ liên tiếp.

Ngày 07 tháng 02 năm 2020 Trần Văn Th đến Công an huyện T đầu thú. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Trần Văn Th và Trần Văn D khai: Năm 2018 Trần Văn Th đi làm thuê tại thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh và có quen một người đàn ông tên Tuấn nhưng không biết lai lịch, địa chỉ. Khoảng đầu tháng 01 năm 2020 Trần Văn Th gặp Tuấn tại khu vực chợ trung tâm gần bên xe Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Tại đây Trần Văn Th đưa cho Tuấn số tiền 10.000.000 đồng nhờ Tuấn mua pháo nổ và pháo hoa nổ để Trần Văn Th bán kiếm lời, Tuấn đồng ý nhận tiền và hẹn khi mua được pháo sẽ gửi xe ô tô khách về cho Trần Văn Th. Trong các ngày 02 tháng 01 năm 2020 và ngày 07 tháng 01 năm 2020, Tuấn gửi xe ô tô khách chạy tuyến Móng Cái - Hải Phòng (Trần Văn Th không rõ chủ xe và biển số xe ô tô) gồm 02 thùng cactong bên trong chứa 06 hộp pháo hoa loại 36 quả/hộp, 01 hộp pháo hoa loại 49 quả/hộp, 01 băng pháo nổ và 228 quả pháo trứng về cho Trần Văn Th. Sau khi nhận pháo Trần Văn Th mang về cất giấu tại khu vực dưới cống ngầm trong vườn nhà anh Trần Văn Đ (là anh ruột Trần Văn Th) ở Thôn 9, xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng. Việc mua pháo và cất giấu pháo do một mình Trần Văn Th thực hiện. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 11 tháng 01 năm 2020, Trần Văn Th nhận được điện thoại từ số thuê bao 0363.959.393 của một người giới thiệu tên Xuân hỏi mua 04 hộp pháo hoa loại 36 quả/hộp và 80 quả pháo trứng và hẹn giao nhận pháo tại khu vực đường liên thôn C, xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng. Trần Văn Th đồng ý bán với giá 5.600.000 đồng. Sau khi thỏa thuận mua bán xong, Trần Văn Th đến khu vực vườn phía sau nhà ở anh Trần Văn Đ lấy 04 hộp pháo hoa loại 36 quả/hộp và 80 quả

pháo trúng cho vào 01 ba lô màu đen rồi cất giấu dưới gầm giường nhà anh Trần Văn Đ. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12 tháng 01 năm 2020, trong lúc Trần Văn Th gặp Trần Văn D (là em họ Trần Văn Th) ở nhà anh Trần Văn Đ. Trần Văn Th bảo Trần Văn D mang số pháo đi bán cho người tên Xuân tại địa điểm thôn C, xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng và thu của Xuân số tiền 5.600.000 đồng, Trần Văn D đồng ý. Trần Văn Th lấy 01 ba lô màu đen chứa 04 hộp pháo hoa loại 36 quả/hộp và 80 quả pháo trúng đưa cho Trần Văn D. Trần Văn D nhận và mở ba lô kiểm tra thấy bên trong có pháo các loại, để ba lô chứa pháo ở vũng xe mô tô biển kiểm soát 16P1- 8111 rồi điều khiển xe mô tô đến khu vực thôn C, xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng. Trong lúc Trần Văn D đứng chờ bán pháo cho người tên Xuân thì bị Công an xã LK phát hiện bắt quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Trần Văn Đ khai: Trần Văn Th là em ruột của Trần Văn Đ. Việc Trần Văn Th mua, cất giấu và bán pháo nổ Trần Văn Đ không biết và không tham gia.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành thu giữ điện tín của số thuê bao 0363.959.393 xác định chủ sở hữu là anh Lê Văn X, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn G, xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T anh Lê Văn X khai anh bị mất chiếc điện thoại có số thuê bao 0363.959.393 vào khoảng cuối năm 2019 và từ khi bị mất điện thoại đến nay anh Lê Văn X không sử dụng số thuê bao 0363.959.393. Anh Lê Văn X không có quan hệ quen biết và không thỏa thuận mua bán pháo nổ với Trần Văn Th.

Trong vụ án này có người đàn ông tên Tuấn đã bán pháo nổ, pháo có chứa thuốc nổ (có đặc tính của pháo nổ) cho Trần Văn Th, quá trình điều tra không xác định được căn cước, lý lịch nên không có cơ sở để điều tra. Anh Trần Văn Đ không biết việc Trần Văn Th cất giấu pháo nổ, pháo có chứa thuốc nổ (có đặc tính của pháo nổ) tại nơi ở của mình, không biết và không tham gia việc mua bán pháo nổ của Trần Văn Th nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xử lý. Đối với Lê Văn X không thừa nhận việc mua bán pháo nổ với Trần Văn Th, tài liệu điều tra ngoài lời khai của Trần Văn Th không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ xác định Lê Văn X có hành vi mua bán pháo nổ với Trần Văn Th do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tách ra làm rõ xử lý sau.

Tại Bản án sơ thẩm số 82/2020/HS-ST ngày 16/9/2020, Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng đã căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Trần Văn Th 30 (ba mươi) tháng tù, Trần Văn D 15 (mười lăm) tháng tù về tội Buôn bán hàng cấm, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ nộp án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo Bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/9/2020 các bị cáo Trần Văn Th, Trần Văn D có

đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng cho các bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm như sau:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt các bị cáo: Trần Văn Th 30 tháng tù, Trần Văn D 15 tháng tù về tội Buôn bán hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là phù hợp. Tuy nhiên, sau khi thụ lý vụ án hình sự phúc thẩm Tòa án nhân dân thành phố nhận được Văn bản của Chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú có nội dung xin bảo lãnh cho các bị cáo và đề nghị Tòa án xem xét cho các bị cáo được hưởng khoan hồng, cho các bị cáo được hưởng án treo do các bị cáo có nhân thân tốt và điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đây là tài liệu, chứng cứ mới tại giai đoạn phúc thẩm.

Xét thấy, các bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối chiếu với Nghị quyết số 02/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo thì các bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm d,e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, chấp nhận kháng cáo của Trần Văn Th, Trần Văn D xin được hưởng án treo; sửa bản án sơ thẩm cho các bị cáo được hưởng án treo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Tại phần nhận định của Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2020/HS-ST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện T có nhận định về xử lý vật chứng là cần tịch thu phát mại, sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại Masstel là công cụ phạm tội thu được của Trần Văn D nhưng trong phần quyết định của bản án sơ thẩm không quyết định vấn đề này. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự sửa bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Việc các bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo là hợp lệ và trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Văn Th, Trần Văn D đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan

điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12 tháng 01 năm 2020; phù hợp với Kết luận giám định số 10/KLGD ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, Kết luận giám định số 11/KLGD ngày 15 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng; phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn Th đã thực hiện hành vi mua, cất giấu trái phép pháo nổ, pháo có chứa thuốc nổ (có đặc tính của pháo nổ) có khối lượng là 20,4 kg với mục đích để bán; Trần Văn D là người giúp sức cho Trần Văn Th, mang theo 7,9 kg pháo nổ, pháo có chứa thuốc nổ (có đặc tính của pháo nổ) đi bán hộ cho bị cáo Trần Văn Th. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Trần Văn Th, Trần Văn D về tội Buôn bán hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo:

[3] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2020/HS-ST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, xử phạt các bị cáo: Trần Văn Th 30 tháng tù, Trần Văn D 15 tháng tù về tội Buôn bán hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định pháp luật. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo đã được chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú có văn bản xin bảo lãnh cho các bị cáo và đề nghị Tòa án xem xét cho các bị cáo được hưởng khoan hồng, cho các bị cáo được hưởng án treo do các bị cáo có nhân thân tốt và điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Xét thấy, đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại giai đoạn phúc thẩm, đồng thời các bị cáo còn có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như Bản án hình sự sơ thẩm đã nêu. Đối chiếu với Nghị quyết số 02/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo thì các bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa án sơ thẩm cho các bị cáo được hưởng án treo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo là những người lao động, nhất thời phạm tội.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Riêng đối với phần xử lý vật chứng của Bản án sơ thẩm, tại phần nhận định của bản án đã xử lý tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Masstel của Trần Văn D, là công cụ dùng vào việc phạm tội. Việc xử lý vật chứng như vậy là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại phần quyết định của Bản án sơ thẩm đã không tuyên quyết định xử lý vật chứng nêu trên. Đây là sai sót của Bản án sơ thẩm cần phải cải sửa theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; các điểm d,e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm hình phạt của các bị cáo Trần Văn Th, Trần Văn D. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn Th, Trần Văn D về việc xin được hưởng án treo, sửa bản án sơ thẩm:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Văn Th 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Buôn bán hàng cấm. Thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Văn D 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Buôn bán hàng cấm. Thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Trần Văn Th, Trần Văn D cho Ủy ban nhân dân xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2019.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu sung quỹ ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Masstel của Trần Văn D.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Trần Văn Th, Trần Văn D không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án số 82/2020/HS-ST ngày 16/9/2020 của Toà án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện T;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- CQCSĐT-CA huyện T;
- Chi Cục THADS huyện T;
- TAND huyện T;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đức Lập